

KHI MẸ KHÔNG CÒN

Sáng 23:1 + 24:1-4 + 62-67. Câu gốc. Êsai 49:15.

*Đàn bà há để quên con mình cho bú,
không thương đến con trai ruột mình sao?*

Trước đây có cuốn phim khi mẹ vắng nhà, có gì xảy ra? các con được tự do bày biện vui chơi, làm đủ mọi thứ. Con cái thường rất thích khi vắng mẹ vì sẽ được tự do hơn. Nhưng đó chỉ là vắng nhà, rồi mẹ sẽ trở về. Nhưng nếu ngày nào mẹ ra đi không bao giờ trở về nữa, bài hát về mẹ: nếu mai này mẹ có mất đi, như trẻ thơ không nụ cười, như đoá hoa không mặt trời, như bầu trời thiếu ánh sao đêm.

- Danh ngôn: “Người ta thường biết quý những gì mình có khi đã mất”
- Mục đích học bài này: Biết quý trọng mẹ khi còn sống với con.
- Người nữ rất ít được ghi trong Kinh thánh, sự qua đời của họ ghi càng ít hơn, vì vậy khi được ghi là rất quan trọng. (đầu Êva cũng không được ghi)

* **Ý nghĩa 4 lần Sáng thế ký ghi về sự qua đời của những bà mẹ.**

Trong số ít oi người nữ được nhắc đến, thì việc ghi lại người nữ qua đời còn ít hơn nữa. Vì vậy, những người mẹ qua đời được Kinh thánh ghi, ắt hẳn phải có một ý nghĩa rất quan trọng.

I. BÀ LÓT. (vợ của Lót)

- Sáng 19:28. “*Nhưng vợ của Lót quay ngoặt lại đằng sau mình nên hóa ra tượng muối*”

- c30-38. Chúng ta không được Kinh thánh ghi lại bà Lót sống thế nào, nhưng ở đây muốn nói đến một điều quan trọng, thảm cảnh này xảy ra liền theo biến cố bà Lót qua đời.

* Việc qua đi của bà Lót cho thấy rất bất ngờ, mới chiều hôm qua bà và các con làm bết tiếp đãi khách trong nhà, rạng sáng hôm sau bà cũng chạy ra khỏi thành với con, rồi chỉ trong khoảnh khắc bà hóa ra tượng muối. Không có gì bảo đảm mẹ được sống lâu với các con. Mẹ cũng như con hãy tận dụng hết những thì giờ mình có để làm tròn bổn phận với nhau.

* Dầu mẹ (cha) không có gương tốt để lại cho con, nhưng sự hiện diện của họ trong gia đình cũng hạn chế những điều đáng tiếc xảy ra.

- Sáng 2: 18. Chúa đã phán “*Loài người ở một mình thì không tốt*”

II. BÀ SARA. (vợ của Ápraham)

- Điểm chính của bà là đẹp, vui, vẫn thân theo chồng theo Chúa.

- Sáng 23: 1. “*Sara hưởng thọ được một trăm hai mươi bảy tuổi. Ấy là bao nhiêu năm của đời Sara*”. Các nhà nghiên cứu nói rằng Ysác thương mẹ đến nỗi không chịu cưới vợ. Khi mẹ mất, chuyện gì xảy ra tiếp theo đó?

+ Khoảng trống không có gì lấp đầy. Sáng 24:1. dầu mọi việc được Chúa ban phước, nhưng Ápraham nghĩ đến việc cưới vợ cho con.

+ Ysác rời xa gia đình. Sáng 24:62. “*Bấy giờ Ysác ở tại Lachairoi trở về*”

+ Ysác tâm trang khi trở về nhà vắng mẹ. c 63 “*Lối chiều người đi ra đồng*

đặng suy ngẫm”, vào nhà vắng mẹ, Ysác ra đồng và nhiều suy ngẫm. “Suy nghĩ” là suy tương lai, nhưng “suy ngẫm” là quá khứ như Mathiơ 1:20. “*Song đang khi ngẫm nghĩ về việc đờ*” Ysác có nỗi buồn khôn nguôi dầu bao nhiêu lâu sau khi mẹ qua đời. Việc đầu tiên khi Rêbêca được đem về gả cho Ysác. c67. “*Ysác bèn dẫn Rêbêca vào trại của Sara, mẹ mình, cưới làm vợ, và yêu mến nàng. (Ysác làm gương khi trình cho cha mẹ trước khi cưới, và yêu) Vậy, Ysác được giải phiền sau khi mẹ mình qua đời.*” Kinh thánh dùng chữ “giải phiền” có điều gì vượt hơn nỗi buồn?

+ Ápraham cưới người vợ kế. Sáng 25:1. “*Ápraham cưới một người vợ khác, tên là Kétura*”.

+ Hai dòng con đối nghịch. c6 “*người sai họ qua đông phương ở, cách xa dòng chánh*”.

* Dầu cho Ápraham tổ phụ của đức tin, người vợ, người mẹ dầu có kém yêu mến Chúa hơn, nhưng Chúa vẫn dùng để làm gia đình tốt hơn.

Chúa đã phán: Sáng 2:18 “*Loài người ở một mình thì không tốt*”

III. BÀ RACHÊN. (vợ của Giacóp)

Rachên qua đời trên đường trở lại quê hương của Giacóp.

+ Đau đớn khi sanh con. Sáng 35:16 “*Việc sanh nở của người thật đau đớn*” Giảng 16:21. “*lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đã đến rồi; song khi đứa con lọt lòng, người không còn nhớ đến sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh được một người trong thế gian*”

+ Qua đời khi sanh con “*Rachên qua đời được chôn bên con đường đi về Ô phơ rát, tức là Bết lê hem*”. Ra chên đã mất khi sanh con, không ít trường hợp xảy ra như thế. Mẹ chết để con được sống.

* “*Đàn ông đi biển có đôi, Đàn bà đi biển mò côi một mình*”

IV. BÀ ĐÊBÔRA. (mẹ nuôi của Rêbêca) không phải Các quan xét.

* Kinh thánh cho ghi lại trường hợp một người “mẹ nuôi” để làm gương. Khi nghiên cứu Kinh thánh, tôi thấy rằng quả thật phải có sự hà hơi của Đức Thánh Linh trong từng chi tiết, không hề thiếu mà cũng không dư trong bất cứ một câu chữ hay một trường hợp nào. Kinh thánh không những chỉ ra phương pháp Cứu rỗi, mà còn là quyển sách dạy đạo đức đến mức chỉ có trong Ân điển mới làm được.

- Sáng 35:8. “*Khi đó Đêbôra, vú vú của Rêbêca, qua đời, được chôn thân dưới thành Bêtên tại gốc cây dê bộp; nhơn đó người ta gọi là cây A lôn-Ba cút*”

a. Bà Đêbôra. là một người vú nuôi Rêbêca, có thể là một nàng hầu, một người có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, trở nên gia sản của chủ.

* Bà đi suốt cuộc đời Rêbêca, rồi đến Giacóp, qua bao nhiêu biến cố trong gia đình không phải của mình, tôi hơi ngờ rằng trong chuyến đi của Giacóp trốn Êsau anh mình, Rêbêca đã nhờ mẹ vú đi theo Giacóp (Sáng 31:38)

* Chúa dự bị cho Ysác, Rêbêca, Giacóp một người phục vụ quá đặc biệt, vì lúc xưa bà là vú nuôi của Rêbêca, bấy giờ bên cạnh bên cạnh Giacóp, như người thay thế mẹ lúc xa nhà. Trong gia sản con cái Chúa, hay Hội thánh

nói chung, Ngài có ban cho chúng ta một loại không thể đếm hay mua được, những con người yêu Chúa và tận tâm với chúng ta trên linh trình: như Êliêse người đầy tớ Ápraham, như Đêbôra vú nuôi Rêbeca.

* Đêbôra yên lặng tận tụy trong mọi hoàn cảnh. Nét đẹp cao quý I Phi 3:1,4

b. Bà qua đời. Kinh thánh dạy đối với mẹ không sinh nhưng có công dưỡng.

+ được chôn, một lễ tang trang trọng, khác hơn một nô lệ đời thường.

+ thân, chỉ về sự cô độc một mình, nhưng thật được quý trọng yên ủi.

+ dưới thành Bêtên, Bê tên là Bêthani. Chúa thường qua lại đường này.

+ người ta gọi là cây Alôn-Bacút: khóc... đến mức cây được đổi tên.

* Được người phục vụ là phước, nhưng người biết đánh giá có phước hơn.

Được người phục vụ là phước, vì sống trong giai cấp trung lưu hay là giàu có, nhờ đó có người giúp việc trong gia đình. Nhưng người biết đánh giá sự phục vụ của người khác là có phước hơn, vì chẳng những giàu về tiền của mà cũng giàu về sự hiểu biết, cũng giàu về lòng độ lượng.

** Đối xử hơn mức thường tình xã hội. “Hơn tiền lương là tình thương”.

Thiết tưởng Đêbôra, hay những nô lệ thời đó, họ là một phần gia sản của chủ, họ làm việc không lương mà do sự thương xót của chủ. Tuy nhiên, tiền lương có thể bảo người ta làm được nhiều việc. Nhưng tình thương hơn tiền lương vì đưa người ta đến chỗ hy sinh.

Chúa yêu chúng ta nên Ngài sẵn sàng hy sinh. Phao Lô cũng kể chức vụ mình như người vú săn sóc con nuôi mình. I Têsalônica 2:7. “*Nhưng chúng tôi đã ăn ở như mẹ ở giữa anh em, như một người vú săn sóc chính con mình cách dịu dàng*”

*** Trong ân điển của Chúa xiêng nô lệ trở thành xích yêu thương. Thời của Ápraham, chế độ nô lệ rất thịnh hành. Thời nay người ta cũng nói nhiều đến xóa bỏ nô lệ, Nhưng Kinh thánh cho thấy, không có một sự cố động nào, nhưng ở trong Chúa, Ngài cho mọi người tự nhận thức và có hành động đối với nhau một cách bình đẳng. Bước vào Hội thánh, ngồi trong nhà thờ không còn khoảng cách của địa vị, giai cấp, giàu nghèo, trình độ. Ân điển của Chúa, trong cách tự nhiên mọi khoảng cách bị xóa bỏ. Bà Giôkêbét, mẹ trở thành vú nuôi cho con công chúa Phraôn, nhưng chẳng bao giờ bà được trở nên thành viên trong gia đình vị hoàng đế này.

Gia đình Ysác, Gia cốp là những con người sống trong thời kỳ Cựu ước, nhưng họ đang bước đi bởi quyền năng như trong thời Ân điển.

KẾT: Bốn người mẹ, được ghi trong Sáng thế ký là một bức tranh toàn diện của mọi người mẹ trong suốt lịch sử, cho thấy hai phương diện: mẹ với con và con với mẹ, những bài học từ Đấng tạo dựng loài người.

+ Những người nữ thánh đều là những người mẹ tuyệt vời.

+ Các thánh tổ đức tin xưa đều là những người con tuyệt vời..

Hãy làm những người con tuyệt vời trước khi được kể là những thánh nhân.

Dàn Bài giảng chi tiết

KHI MẸ KHÔNG CÒN

Sáng 23:1 + 24:1-4 + 62-67.

Câu gốc. Êsai 49:15.

Đòn bả há để quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao?

- Các con rất thích “Khi mẹ đi vắng nhà” vì được tự do.

- Danh ngôn: “ Người ta thường biết quý những gì mình có khi đã mất”

- Mục đích học bài này: Biết quý trọng mẹ khi còn sống với con.

- Người nữ rất ít được ghi trong Kinh thánh, sự qua đời của họ ghi càng ít hơn, vì vậy khi được ghi là rất quan trọng. (dẫu Êva cũng không được ghi)

* Ý nghĩa 4 lần Sáng thế ký ghi về sự qua đời của những bà mẹ.

I. BÀ LÓT. (vợ của Lót)

- Sáng 19:28. Ra khỏi Sôđôm, bà ngoái lại đằng sau hóa ra tượng muối.

- Sáng 19:30-38. Biến cố đau buồn nhiều đời sau cho Lót và hai con gái.

* Mẹ (cha) có thể không gương tốt, nhưng sự có mặt của họ trong gia đình cũng hạn chế đều đáng tiếc có thể xảy ra.

II. BÀ SARA. (vợ của Ápraham)

- Điểm chính của bà là đẹp, vui, vẫn thân theo chồng theo Chúa.

- Sáng 23:1. Bà qua đời khi Ysác trưởng thành. Đó là thiên chức của bà.

* Chuyện gì xảy ra trong gia đình khi bà mất ?

- Một khoảng trống không có gì lấp đầy. Sáng 24:1.

- Ysác rời xa gia đình. Sáng 24: 62.

- Ysác làm gì khi trở về nhà thiếu mẹ ? Sáng 24:63.

- Có những nỗi buồn thêm về sau. Sáng 25:1, 6.

* Dầu cho Ápraham tổ phụ của đức tin, người vợ, người mẹ dầu có kém yêu mến Chúa hơn, nhưng Chúa vẫn dùng để làm gia đình tốt hơn.

Sáng 2:18 “ *Loài người ở một mình thì không tốt*”

III. BÀ RACHÊN. (vợ của Giacốp)

- Sáng 35:16-19. - Việc sinh nở của người thật đau đớn . Giảng 16:21.

* Người mẹ hy sinh mạng sống cho con.

IV. BÀ ĐÊBÔRA. (mẹ vú của Rêbeca)

* Kinh thánh không bỏ qua một trường hợp nào cần làm gương.

- Bà là người vú nuôi Rêbeca, có thể là một nàng hầu, một người có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, trở nên gia sản của chủ.

- Bà đi suốt cuộc đời Rêbeca, rồi đến Giacốp, qua bao nhiêu biến cố trong gia đình không phải của mình.

- Kinh thánh cho ghi lại. Sáng 35:8. để làm gương về cách đối xử của con và mẹ không sinh ra ta nhưng có công nuôi dưỡng.

* Được người phục vụ là phước, nhưng người biết đánh giá có phước hơn.

* Đối xử hơn mức thường tình xã hội. “Hơn tiền lương là tình thương”.

* Trong ân điển của Chúa xiêng nô lệ trở thành xích yêu thương.